TÒA ÁN NHÂ DÂ KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 28-10-2025

NHÂ DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂNKHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Độ.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Tường Vi – Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Trọng Điểm, Cẩm Phả, Quảng Ninh.

2. Bà Nguyễn Thị Hiền – Nguyên giáo viên trường THCS Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh.

- Thư ký phiên toà: ông Lê Xuân Duy - Thư ký Tòa án nhân dânKhu vực 3 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânKhu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Quang Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025 tại Phòng xử án Toà án nhân dânKhu vực 3 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dânKhu vực 3 - Quảng Ninh đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 23/12/1994 tại Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 5, thị trấn Cái R, huyện VÂ Đồn (nay là đặc khu VÂ Đồn), tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Cứu hỏa Cảng hàng không quốc tế VÂ Đồn; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dÂ tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt ngày 16/6/2025, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Bị hại*: cháu Bùi Phạm QA, sinh ngày 12/3/2013.

Nơi cư trú: thôn 11, đặc khu VÂ Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: chị Phạm Thị Â, sinh năm 1977 (là mẹ) và anh Bùi Văn H1, sinh năm 1972 (là bố). (Người được ủy quyền: Chị Phạm Thị Â theo Giấy ủy quyền ngày 14/10/2025)

Nơi cư trú: thôn 11, đặc khu VÂ Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Vũ Thị Uyên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Chị Tô Thị CH, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn Xóm Khe, xã Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác*:

*. Người làm chứng:

+ Cháu: Lý Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 15/10/2010.

+ Cháu: Lý Hoàng Bảo KH, sinh ngày 20/01/2013.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng: chị Hoàng Thị Thúy Anh, sinh năm 1985. Cùng có nơi cư trú: khu 5, đặc khu VÂ Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Cùng vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09/6/2025, tại thị trấn Cái R, huyện VÂ Đồn (nay là đặc khu VÂ Đồn), tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Văn D sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy S9 gắn sim số 0834.995.889 tạo tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Aly Tóng" với mục đích làm quen, tán tỉnh phụ nữ. Sau đó, D kết bạn với tài khoản Facebook tên "Quỳnh AH" của cháu Bùi Phạm QA, sinh ngày 12/3/2013, trú tại thôn 11, xã Hạ Long, huyện VÂ Đồn (nay là thôn 11, đặc khu VÂ Đồn), tỉnh Quảng Ninh, QA đồng ý.

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 11/6/2025, bị cáo D gửi 01 ảnh chụp dương vật của D qua Messenger cho QA xem, rồi nhắn tin nói chuyện thì biết QA có người yêu nhưng ở xa chưa gặp nhau bao giờ. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, do tài khoản Facebook "Aly Tóng" bị khóa nên D sử dụng tài khoản Facebook "Tống Alỷ" kết bạn và tiếp tục nói chuyện với QA. Sau đó, khi biết QA chuẩn bị đi tắm, D đã đề nghị gọi có hình ảnh qua Facebook (video call), QA đồng ý. Quá trình gọi video, D sử dụng chức năng quay màn hình điện thoại để ghi lại hình ảnh QA để lộ vùng ngực, đồng thời D cũng quay trực tiếp hình ảnh D dùng tay sờ dương vật của mình cho QA xem. Một lúc sau, QA tắt máy, D nhắn tin đề nghị tiếp tục gọi video nhưng QA không đồng ý. QA đã gửi cho D 01 ảnh QA tự chụp bán khỏa thÂ để lộ vùng ngực.

Trong ngày 12/6/2025, bị cáo D nhắn tin, gọi điện cho QA nhiều lần nhưng QA không trả lời. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, QA nhắn tin trả lời D và nói chuẩn bị đi tắm, nên D đề nghị QA gọi video nhưng QA từ chối. D đe dọa nếu QA không nghe lời sẽ đăng video lộ ngực của QA lên mạng xã hội. Sau đó, D gửi cho QA xem 01 đoạn video quay ngày 11/6/2025 ghi lại hình ảnh QA khi tắm. D yêu cầu QA cho xem toàn bộ cơ thể trong trạng thái khoả thÂ và

QA dùng tay xoa lên ngực. Do lo sợ nên QA phải đồng ý gọi video thực hiện theo các yêu cầu của D, còn D dùng tay sờ dương vật của D. Toàn bộ quá trình gọi video trên được D ghi lại bằng chức năng quay màn hình điện thoại.

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13/6/2025, D tiếp tục nhắn tin đe dọa sẽ đăng video nếu QA không làm theo ý D và nói nếu QA đồng ý thì lần này sẽ tha cho QA. Sau đó, D gọi video thì QA đã thực hiện theo yêu cầu của D (QA cởi toàn bộ quần áo, dùng tay xoa lên ngực và bộ phận sinh dục), còn D dùng tay sờ dương vật của mình đến khi xuất tinh trùng thì dừng lại. Toàn bộ quá trình trên vẫn được D ghi lại bằng chức năng quay màn hình điện thoại. Sau đó, D tiếp tục nói chuyện yêu cầu QA phải giữ liên lạc với D.

Đến sáng ngày 14/6/2025, D nhắn tin đề nghị gặp và quan hệ tình dục bằng miệng nhưng QA từ chối, nên D đe dọa sẽ đăng video hình ảnh của QA lên mạng xã hội. Chiều cùng ngày, do sợ hãi nên QA đã nói chuyện với mẹ là chị Phạm Thị Â. Biết được nội dung sự việc, chị Â sử dụng điện thoại và tài khoản Facebook của QA tiếp tục nhắn tin nói chuyện và hẹn gặp D vào tối ngày 15/6/2025 tại C viên Mắt R, đặc khu VÂ Đồn, D đồng ý. Sau đó, chị Â và cháu QA đến C an thị trấn Cái R (nay là C an đặc khu VÂ Đồn) trình báo về sự việc.

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 15/6/2025, D đến điểm hẹn trên thì bị cơ quan C an kiểm tra, thu giữ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 ` qĂ và 01 điện thoại đi động Samsung Galaxy A73 gắn 02 sim số 0386.398.332, 0913.126.998. Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 16/6/2025, Cơ quan điều tra đã thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên và khai thêm: D quay lại video hình ảnh của QA để QA phải lệ thuộc và làm theo yêu cầu của D. Giữa D và QA chưa quan hệ tình dục với nhau. Ngoài ra, D không đăng tải bất cứ hình ảnh, video nào có liên quan đến cơ thể của QA lên mạng xã hội.

Tại Bản cáo trạng số: 3789/CT-VKSKV3 ngày 29/9/2025, Viện kiểm sát nhân dânkhu vực 3 - Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 147 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dânKhu vực 3 - Quảng Ninh giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phÂ tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhÂ thÂ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm"; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 147; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 gắn 01 sim số 0834.995.889. Còn đối với 01 điện thoại đi

động Samsung Galaxy A73 gắn 02 sim số 0386.398.332, 0913.126.998 đã trả cho bị cáo D nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định một bản án thích đáng đối với bị cáo, ngoài ra không đề nghị gì khác.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, C nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dânkhu vực 3 - Quảng Ninh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dânKhu vực 3 – Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn D đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại cháu Bùi Phạm QA sinh ngày 12/3/2013, người làm chứng; biên bản kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động của bị cáo D; biên bản kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động của cháu QA do chị Phạm Thị Â giao nộp; biên bản về việc bị cáo D thực hiện đăng nhập tài khoản Facebook; các đoạn video, ảnh được trích xuất từ điện thoại của bị cáo D và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 09/6/2025 đến ngày 13/6/2025, tại thị trấn Cái R và xã Đoàn Kết, huyện VÂ Đồn (nay là đặc khu VÂ Đồn), tỉnh Quảng Ninh, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Nguyễn Văn D đã 03 lần có hành vi dụ dỗ, đe dọa, ép buộc cháu Bùi Phạm QA (dưới 16 tuổi) gọi video, gửi hình ảnh khỏa thÂ của cháu QA cho bị cáo xem. Đồng thời, trong quá trình gọi video, bị cáo thực hiện hành vi dùng tay sờ dương vật của mình để cháu QA xem. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 147 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến danh dự, nhÂ phẩm; xâm phạm đến sự phát triển bình thường của trẻ em; ảnh hưởng đến tinh thần, tư tưởng của cháu Bùi Phạm QA, xâm hại nghiêm trọng đến thuần phong mỹ tục; vi phạm đạo đức xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên cũng cần phải xét xem các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, chưa có tiền án, tiền sự; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, trong quá trình C tác bị cáo cũng được tặng thưởng nhiều Giấy khen, con còn nhỏ (con lớn sinh ngày 05/7/2023, con nhỏ sinh ngày 24/7/2025), hiện là lao động chính trong gia đình. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cÂ nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhÂ thÂ của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nào. Nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để cho bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cải tạo, cách ly xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không làm trong C tác giáo dục, khám, chữa bệnh, chăm sóc y tế mô tả bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của con người... Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét về phần bồi thường: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tác động gia đình và bồi thường cho bị hại cháu Bùi Phạm QA 200.000.000 đồng, trong quá trình điều tra, tại phiên toà bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị hại và người đại diện

hợp pháp của bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Tô Thị CH (vợ bị cáo D) là người được bị cáo D tác động bồi thường cho người bị hại số tiền 200.000.000 đồng, trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt đều trình bày không yêu cầu bị cáo D phải trả lại số tiền đã bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A73 gắn 02 sim số 0386.398.332, 0913.126.998 là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo D nên Hội đồng xét xử không xét. Còn đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen, vỡ kính màn hình, vỡ kính lưng máy (điện thoại thu của bị cáo Nguyễn Văn D) đây là phương tiện điện tử, đang lưu giữ dữ liệu điện tử là hình ảnh và đoạn clip của cháu Bùi Phạm QA; 01 sim (không xác định được số sim) trên sim có 4 dãy số: 89840, 20001, 07415, 44418 cần tịch thu, tiêu huỷ, để tránh phát tán thông tin.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Xét ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 147; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4, 5 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu, tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen, vỡ kính màn hình, vỡ kính lưng máy; 01 sim (không xác định được số sim) trên sim có 4 dãy số: 89840, 20001, 07415, 44418. Tình trạng vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 04/BB-THA.KV3 ngày

01/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Quảng Ninh với Phòng Thi hành án dÂ sự khu vực 3 - Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người mà mình bảo vệ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người BVQVLIHP của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ LQVA;
- VKSND, Khu vực 3- Quảng Ninh;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PC 06 C an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT C an tỉnh Quảng Ninh
- Cơ quan THAHS C an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dÂ sự tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 3-Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Độ